

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ  
tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ  
trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7  
năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn  
tiếp cận pháp luật;*

*Căn cứ hồ sơ đề nghị công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận  
pháp luật; kết quả thẩm định của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật  
ngày 06 tháng 02 năm 2023;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận 07 phường trên địa bàn quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 (có Danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Công bố danh sách phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 theo quy định tại Khoản 3 Điều 5 của Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật quận, Trưởng phòng Tư pháp quận và Chủ tịch UBND các phường thuộc quận căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- UBND thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Chủ tịch, PCT.UBND quận;
- Lưu: VT, PTP.

**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Sơn Trà**

**DANH SÁCH**  
**PHƯỜNG ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2023  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Sơn Trà)

STT	Tên xã, phường, thị trấn	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Ghi chú
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
1	Phường Phước Mỹ	94.0	9	27	14	19	25	
2	Phường Nại Hiên Đông	92.5	9	27.5	13	20	23	
3	Phường An Hải Đông	90.5	9	29.5	13	20	19	
4	Phường Mân Thái	90.5	9	29	13.5	20	19	
5	Phường An Hải Tây	90.0	9	27.5	11.5	17	25	
6	Phường An Hải Bắc	89.0	9	29	13	19	19	
7	Phường Thọ Quang	88.0	9	29	15	20	15	

**Ghi chú:**

(1) Xếp điểm theo thứ tự từ cao xuống thấp đối với xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

(2) Tổng điểm của các tiêu chí sau khi đã làm tròn.